

BÁO CÁO
Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024
trên địa bàn tỉnh Bình Định

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (THTHPL) hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo công tác theo dõi THTHPL năm 2024 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2024

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

1.1. Về xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Ban hành Kế hoạch, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 29/01/2024 về Kế hoạch theo dõi THTHPL năm 2024, xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi THTHPL năm 2024¹ về: An toàn thực phẩm; quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử; xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4556/UBND-NC ngày 17/6/2024 hướng dẫn các cơ quan, địa phương trong tỉnh xác định lĩnh vực, phạm vi theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện theo dõi, đánh giá THTHPL trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024 theo Quyết định số 192/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ² và Công văn số 2394/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL của Bộ trưởng Bộ Tư pháp³. Đồng thời, ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024⁴.

Ngoài ra, để kịp thời triển khai thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Văn bản⁵ triển

¹ Công văn số 2030/UBND-NC ngày 20/3/2024

² Quyết định số 192/QĐ-TTg ngày 22/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024

³ Công văn số 2394/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 13/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thực hiện Kế hoạch theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024

⁴ Công văn số 4429/UBND-NC ngày 12/6/2024

⁵ Công văn số 1645/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 26/9/2024

khai, hướng dẫn các cơ quan, địa phương nghiên cứu áp dụng Thông tư số 08/2024/TT-BTP trong thực tiễn công tác theo dõi THTHPL ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Các Sở, ban, ngành⁶, UBND các huyện, thị xã, thành phố⁷ đã ban hành kế hoạch theo dõi THTHPL đối với ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý. Bên cạnh đó, để triển khai theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành⁸ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành kế hoạch riêng⁹ hoặc Văn bản¹⁰ xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi năm 2024 của sở, ngành, địa phương.

b) Kiểm tra, điều tra, khảo sát THTHPL

Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 thành lập các Đoàn kiểm tra¹¹ và tổ chức kiểm tra THTHPL tại Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Thuế tỉnh và 03 UBND cấp huyện¹²; thực hiện 450 phiếu điều tra, khảo sát THTHPL trong 03 lĩnh vực trọng tâm, liên ngành tại các cơ quan, địa phương¹³. Sau kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã gửi thông báo kết luận cho các cơ quan, đơn vị được kiểm tra để tổ chức thực hiện¹⁴.

Các sở, ngành đã lồng ghép kiểm tra THTHPL trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành thông qua công tác thanh tra, kiểm tra. Năm 2024, Thanh tra tỉnh và ngành Thanh tra của tỉnh đã tiến hành 79 cuộc thanh tra hành chính và 54 cuộc kiểm tra, thanh tra chuyên ngành.

⁶ Kế hoạch số 08/KH-SNN ngày 31/01/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Kế hoạch số 09/KH-SKHCN ngày 01/02/2024 của Sở Khoa học và Công nghệ; Kế hoạch số 138/KH-SNgV ngày 01/02/2024 của Sở Ngoại vụ; Kế hoạch số 146/KH-SDL ngày 01/02/2024 của Sở Du lịch; Kế hoạch số 05/KH-STC ngày 02/02/2024 của Sở Tài chính; Kế hoạch số 114/KH-TTT ngày 02/02/2024 của Thanh tra tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-SCT ngày 05/02/2024 của Sở Công Thương; Kế hoạch số 230/KH-SNV ngày 06/02/2024 của Sở Nội vụ; Kế hoạch số 06/KH-SKHĐT ngày 15/02/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kế hoạch số 457/KH-SLD-TB&XH ngày 21/02/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Kế hoạch số 11/KH-STTTT ngày 22/02/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 438/KH-CAT-PV01 ngày 16/02/2024 của Công an tỉnh; Quyết định số 208/QĐ-CTBDI ngày 26/02/2024 của Cục Thuế tỉnh...

⁷ Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 20/02/2024 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 19/02/2024 của UBND thành phố Quy Nhơn; Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 01/03/2024 của UBND thị xã Hoài Nhơn; Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND huyện An Lão; Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 16/02/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Phù Cát; Quyết định số 572/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND huyện Hoài Ân; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Tây Sơn; Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 02/02/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 06/02/2024 của UBND huyện Tuy Phước; Quyết định số 683/QĐ-UBND ngày 13/3/2024 của huyện Vân Canh

⁸ An toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm

⁹ Kế hoạch số 48/KH-SYT ngày 29/3/2024 của Sở Y tế; Kế hoạch số 21/KH-STTTT ngày 27/3/2024 của Sở Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 27/3/2024 của UBND huyện Tây Sơn...

¹⁰ Công văn số 579/SCT-TTr ngày 26/3/2024 của Sở Công Thương; Công văn số 422/UBND-PTP ngày 28/3/2024 của UBND huyện Vĩnh Thạnh; Công văn số 1021/UBND-NC ngày 28/3/2024 của UBND thành phố Quy Nhơn; Công văn số 568/UBND-TP ngày 29/3/2024 của UBND huyện Phù Mỹ; Công văn số 654/UBND-TP ngày 01/04/2024 của UBND huyện Phù Cát; Công văn số 668/UBND-TP ngày 04/04/2024 của UBND huyện Vân Canh; Công văn số 687/UBND-TP ngày 09/5/2024 của UBND thị xã An Nhơn...

¹¹ Kế hoạch số 45/KH-ĐKTKS ngày 29/08/2024

¹² Vĩnh Thạnh, Hoài Nhơn, Quy Nhơn

¹³ Khảo sát tại: Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường, Cục Thuế, huyện Vĩnh Thạnh, thị xã Hoài Nhơn và thành phố Quy Nhơn

¹⁴ Thông báo số 74/TB-ĐKTKS ngày 18/10/2024; Thông báo số 133/TB-ĐKTKS ngày 04/12/2024...

Ở cấp huyện, UBND các huyện, thị xã, thành phố lồng ghép kiểm tra THTHPL trong các lĩnh vực: Hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, xử lý vi phạm hành chính, trật tự đô thị, tài nguyên, môi trường.... Riêng UBND thị xã An Nhơn và UBND huyện Tây Sơn đã thành lập Tổ, Đoàn kiểm tra liên ngành¹⁵ tổ chức kiểm tra và điều tra, khảo sát THTHPL trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2024.

c) Xử lý kết quả theo dõi THTHPL

Thực hiện Thông báo số 5970/TB-ĐKT ngày 05/12/2023 của Bộ Tư pháp kết luận kiểm tra công tác theo dõi THTHPL và cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật năm 2023 tại tỉnh Bình Định, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 446/UBND-NC ngày 17/01/2024 chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện tập trung thực hiện các nhiệm vụ theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra. Đồng thời, báo cáo xử lý kết quả theo dõi THTHPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh theo yêu cầu của Bộ Tư pháp¹⁶.

Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về chống khai thác IUU, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 19/2024/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 về chính sách hỗ trợ kinh phí mua sắm, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá có chiều dài từ 12 mét đến dưới 15 mét di chuyển ngư trường tại các tỉnh phía Nam; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch¹⁷ và văn bản chỉ đạo¹⁸ các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương triển khai khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU và chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn Thanh tra của EC lần thứ 5. Đặc biệt, đã chỉ đạo Sở Tư pháp kịp thời biên soạn và phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Chi cục Thủy sản phát hành miễn phí 7.500 cuốn Sổ tay pháp luật về xử lý đối với hành vi vi phạm liên quan đến khai thác, mua bán, vận chuyển trái phép thủy sản nhằm tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 04/2024/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao cho ngư dân biết, thực hiện.

Ngoài ra, thực hiện Luật Giá năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 79/2024/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 phân công thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh.

d) Báo cáo công tác theo dõi THTHPL

Năm 2024, UBND tỉnh đã thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ báo cáo công tác theo dõi THTHPL theo quy định.

¹⁵ Quyết định số 8125/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND thị xã An Nhơn; Quyết định số 4139/QĐ-UBND ngày 16/09/2024 của UBND huyện Tây Sơn

¹⁶ Báo cáo số 89/BC-UBND ngày 13/6/2024 về xử lý kết quả theo dõi THTHPL năm 2023 trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh.

¹⁷ Quyết định số 231/QĐ-UBND ngày 17/01/2024

¹⁸ Công văn số 5152/UBND-TH ngày 06/7/2024 tập trung triển khai các giải pháp mạnh đối với nhóm tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài; Công văn số 5208/UBND-TH ngày 09/7/2024 tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết 04/2024/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán – TAND Tối cao; Công văn số 5517/UBND-TH ngày 19/7/2024 thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 12/6/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

1.2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Tổ chức bộ máy, biên chế

Làm nhiệm vụ tham mưu quản lý nhà nước về công tác theo dõi THTHPL, ở cấp tỉnh có Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp (04 biên chế); Phòng Tư pháp cấp huyện và UBND cấp xã đều bố trí một công chức kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ này. Ở các sở, ngành, đơn vị, tính đến ngày 31/10/2024, toàn tỉnh có 46 người làm công tác pháp chế (02 chuyên trách) tham mưu thực hiện nhiệm vụ theo dõi THTHPL.

b) Kinh phí:

Kinh phí thực hiện các hoạt động theo dõi THTHPL của các sở, ban, ngành, địa phương được bố trí từ nguồn kinh phí thường xuyên theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Hiện tỉnh đang áp dụng Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật để bố trí, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ theo dõi THTHPL. Đồng thời, áp dụng quy định của Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia; Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 12/7/2024 của HĐND tỉnh quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương để bảo đảm kinh phí thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình THPL.

c) Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ theo dõi THTHPL

Năm 2024, Sở Tư pháp đã tổ chức 01 hội nghị tập huấn công tác theo dõi THTHPL cho lãnh đạo và đội ngũ công chức làm công tác này tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Phòng Tư pháp cấp huyện; triển khai thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BTP ngày 15/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết việc xem xét, đánh giá tình hình thi hành pháp luật¹⁹. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố đã tổ chức và lồng ghép tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ theo dõi THTHPL trong các buổi sinh hoạt chuyên đề, hội nghị, hội thảo, tọa đàm...

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Về xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Việc xem xét, đánh giá THTHPL còn gặp khó khăn do lĩnh vực theo dõi

¹⁹ Công văn số 1645/STP-PBGDPL&TDTHPL ngày 26/9/2024 của Sở Tư pháp

rộng, đòi hỏi tính chuyên môn cao.

- Một số cơ quan, địa phương còn lúng túng trong triển khai thực hiện theo dõi THTHPL thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách; các hoạt động theo dõi THTHPL còn đơn điệu, chưa toàn diện, tập trung chủ yếu qua kiểm tra; việc phối hợp theo dõi THTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành nhìn chung còn hạn chế.

2.2. Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

Việc lập dự toán, phân bổ kinh phí cho công tác theo dõi THTHPL ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn hạn chế, chưa đảm bảo cho triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT TRONG LĨNH VỰC TRỌNG TÂM NĂM 2024²⁰

1. Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Trên cơ sở các thông báo của Bộ Tư pháp về nội dung giao chính quyền địa phương quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các luật, nghị quyết của Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 5, 6, 7²¹, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Danh mục xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh quy định chi tiết nội dung được giao tại Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, Luật Nhà ở, Luật Đất đai, Luật Đường bộ²². Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Danh mục xây dựng quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết nội dung Luật Đất đai, Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và Luật Nhà ở, Luật Đường bộ và Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ²³.

Năm 2024, tỉnh Bình Định đã ban hành 198 văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của HĐND, UBND. Trong đó, HĐND, UBND tỉnh ban hành 107 VBQPPL (25 nghị quyết, 82 quyết định); HĐND, UBND cấp huyện ban hành 46 VBQPPL (09 nghị quyết, 37 quyết định); HĐND, UBND cấp xã ban hành 45 VBQPPL (8 nghị quyết, 37 quyết định). Các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành cơ bản đảm bảo trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, tạo môi trường và hành lang pháp lý đảm bảo cho việc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất của người dân.

Trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm, UBND tỉnh đã ban hành Danh mục

²⁰ An toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm

²¹ Công văn số 6585/BTP-VĐCXDPL ngày 29/12/2023, Công văn số 1492/BTP-VĐCXDPL ngày 26/3/2024; Công văn số 4151/BTP-VĐCXDPL ngày 25/7/2024

²² Quyết định số 08/QĐ-TTHĐND ngày 29/3/2024; Quyết định số 10/QĐ-TTHĐND ngày 14/6/2024; Quyết định số 19/QĐ-TTHĐND

²³ Quyết định số 1929/QĐ-UBND ngày 31/5/2024; Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 06/3/2024; Quyết định số 3178/QĐ-UBND ngày 09/9/2024

VBQPPL²⁴ với 06 VBQPPL còn hiệu lực thi hành:

- Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh ban hành chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 23/8/2019 của UBND tỉnh phân công, phân cấp thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản; quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn thuộc phạm vi quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Quyết định số 51/2020/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của UBND tỉnh quy định chính sách khuyến khích đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 55/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế;

- Quyết định số 76/2020/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND tỉnh quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương;

- Quyết định số 75/2021/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý hoạt động xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

Nhìn chung, các VBQPPL do địa phương ban hành trong 03 lĩnh vực trọng tâm cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành VBQPPL; quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện công tác quản lý đối với các lĩnh vực này, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm

Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm đã được quan tâm thực hiện. Tổ chức bộ máy của các ngành, địa phương cơ bản bố trí phù hợp với điều kiện và nguồn ngân sách. Năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ cơ bản đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn và thực hiện nhiệm vụ thi hành pháp luật.

Trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, UBND tỉnh đã thành lập và thường xuyên kiện toàn Ban Chỉ đạo liên ngành²⁵, 100% các huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn đều đã thành lập, kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành. Các Ban Chỉ đạo liên ngành này đã phát huy được vai trò trong chỉ đạo, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong bảo đảm an toàn thực

²⁴ Công văn số 4429/UBND-NC ngày 12/6/2024

²⁵ Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm; Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh thay đổi thành viên tham gia Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm; Quyết định số 1113/QĐ-UBND ngày 02/4/2024 của UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm

phẩm.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến an toàn thực phẩm²⁶ được các cấp, các ngành²⁷ triển khai bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú: Tuyên truyền qua đài phát thanh, truyền hình, treo pano, áp-phích; cấp, phát tờ rơi; toạ đàm; tổ chức Lễ phát động vào các đợt cao điểm như Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm và Tết Trung thu, phối hợp với Báo Bình Định thực hiện chuyên mục “Sức khỏe cộng đồng”, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện Tạp chí “Sức khỏe cho mọi người”; Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, tập huấn, hội thảo chuyên đề... Qua đó, đã góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành các quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm của người sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Trong quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị phổ biến các Luật về thuế²⁸ cho đại diện các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cán bộ phụ trách công tác pháp chế các cơ quan chuyên môn và doanh nghiệp nhà nước trên địa bàn tỉnh; tổ chức triển lãm và Hội thảo về định hướng phát triển thương mại điện tử khu vực miền Trung - Tây Nguyên²⁹.

Cục Thuế tỉnh đã ban hành Quyết định số 754/QĐ-CT ngày 06/7/2021 thành

²⁶ Tập trung tuyên truyền các nội dung về: Luật An toàn thực phẩm, Luật Bảo vệ người tiêu dùng, Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn...; Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 13/04/2020 về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; các kiến thức về cách chọn mua, chế biến, sử dụng thực phẩm an toàn, điều kiện đảm bảo an toàn trong sản xuất, kinh doanh, bảo quản thực phẩm...

²⁷ Giai đoạn 2019 - 2023, ngành Y tế đã chủ trì thực hiện 2.092 buổi toạ đàm, hội thảo với 32.207 người dự; tuyên truyền bằng phát thanh, loa đài, truyền hình từ tỉnh đến huyện, xã 14.608 tin bài với 20.551 lượt phát; treo 2.775 băng rôn, khẩu hiệu, 11.727 tờ áp phích/posters tuyên truyền; cấp phát 70.178 tờ gấp/tờ rơi; thực hiện 117 băng đĩa, băng hình. Năm 2024, tổ chức 117 buổi nói chuyện, hội thảo, tập huấn với 11.998 người tham dự; treo 617 băng rôn, phát hành 2.353 áp phích, tờ rơi...

Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tổ chức 16 hội nghị tập huấn cho 840 lượt người; thực hiện 02 toạ đàm về công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm phát trên đài truyền hình Bình Định; tổ chức các lớp tập huấn trực tuyến phổ biến và hướng dẫn triển khai áp dụng phần mềm nhật ký sản xuất gắn với truy xuất nguồn gốc FaceFarm và phần mềm kế toán HTX WACA cho các hợp tác xã, chủ thể có sản phẩm OCOP. Tổ chức 02 lớp tập huấn về điều tra lập Bộ chỉ số nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh và phần mềm quản lý tài sản công trình cấp nước cho 146 người/116 xã khu vực nông thôn tại 11 huyện, thị xã, thành phố; 01 lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ địa phương với 60 lượt người tham gia; 04 lớp tập huấn cho 320 lượt người là hội viên nông dân sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy hải sản tại 04 địa phương (Hoài Ân, An Lão, Phù Cát, Tuy Phước) trong năm 2024.

Ngành Công Thương: Hỗ trợ tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm cho làng nghề truyền thống rượu Bàu Đá trên địa bàn thị xã An Nhơn và các cơ sở thực phẩm thuộc quản lý nhà nước của ngành Công Thương; tổ chức 11 lớp tập huấn chuyên môn về an toàn thực phẩm cho hơn 360 công chức, viên chức, chuyên trách quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trong năm 2022; tổ chức in ấn 125 băng rôn tuyên truyền về an toàn thực phẩm cấp phát đến các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương.

UBND thị xã An Nhơn tổ chức 06 Hội nghị triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” với 336 lượt người tham dự; 06 buổi nói chuyện chuyên đề về an toàn thực phẩm với khoảng 400 lượt người tham dự; phát 3.000 tờ rơi, cấp 906 tờ áp phích; treo 468 băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền... UBND thị xã Hoài Nhơn tổ chức 04 lớp tập huấn an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản trên địa bàn với 200 người tham dự...

²⁸ Gồm: Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế

²⁹ Kế hoạch số 167/KH-UBND ngày 17/9/2024 của UBND tỉnh

lập Tổ Quản lý thuế đối với hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh; phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng, báo, đài thường xuyên đưa tin tuyên truyền, phổ biến về nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế, chính sách thuế trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số và thực hiện truyền thông trên Trang thông tin điện tử, Cổng giao tiếp điện tử, Trang Zalo Official Account, Facebook fanpage, chuyên mục “Quản lý kinh doanh số, thương mại điện tử”... của Cục thuế để các tổ chức, cá nhân kinh doanh hiểu rõ, tự giác chấp hành pháp luật và thực hiện nộp đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, nghĩa vụ tài chính, phòng tránh rủi ro vi phạm pháp luật thuế.

Sở Công Thương phối hợp với Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị “Đào tạo, tập huấn kiến thức thương mại điện tử cho cán bộ quản lý nhà nước, doanh nghiệp” nhằm nâng cao năng lực, hướng dẫn kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tổ chức.

Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai Luật Xuất bản cho hơn 150 đại biểu là cán bộ chủ chốt của tỉnh, cấp huyện và đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện. Chủ tịch UBND tỉnh đã thành lập³⁰ và kiện toàn³¹ Đội liên ngành phòng, chống in lậu trên địa bàn tỉnh. Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức Hội nghị tập huấn các văn bản mới và nghiệp vụ trong lĩnh vực xuất bản, in và phát hành cho 150 học viên là lãnh đạo và chuyên viên các Sở, ban, ngành; thành viên đội liên ngành phòng chống in lậu tỉnh; lãnh đạo và chuyên viên Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp, chủ cơ sở in và phát hành xuất bản phẩm³²; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Hội Nhà báo tỉnh định hướng nội dung tuyên truyền Luật Xuất bản và các văn bản hướng dẫn thực hiện tại cuộc họp giao ban báo chí hàng quý.

3. Việc tuân thủ pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm

- a) Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền
- Việc hướng dẫn và áp dụng pháp luật, thanh tra, kiểm tra:

UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các VBQPPL và văn bản hành chính để triển khai thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước trên các lĩnh vực: An toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

³⁰ Quyết định số 3557/QĐ-UBND ngày 12/10/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh

³¹ Quyết định số 4963/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 và Quyết định số 3936/QĐ-UBND ngày 25/11/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh

³² Nội dung phổ biến, hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Luật xuất bản; Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; Phổ biến, hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 119/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, hoạt động xuất bản

Hàng năm, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh về an toàn thực phẩm đều ban hành Kế hoạch³³; thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm³⁴,... Đồng thời, chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, tăng cường các biện pháp ngăn ngừa, xử lý ngộ độc thực phẩm³⁵...

Sở Y tế³⁶ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh và các sở, ngành có liên quan³⁷, UBND và Ban Chỉ đạo liên ngành các huyện, thị xã, thành phố đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cấp giấy tiếp nhận đăng ký bán công bố sản phẩm, tự công bố sản phẩm và xác nhận nội dung quảng cáo³⁸; triển khai giám sát an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm; tổ chức thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm theo phạm vi được phân công quản lý³⁹.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục hỗ trợ xây dựng, kết nối chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn theo Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, lũy kế đến năm 2024, đã cấp giấy xác nhận sản phẩm an toàn theo chuỗi cho 57 sản phẩm các loại tại 33 cơ sở; tiếp tục duy trì và phát triển 08 vùng sản xuất rau đạt tiêu chuẩn VietGAP, bò thịt chất lượng cao, cá ngừ đại dương...

³³ Quyết định số 898/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 24/3/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 05/KH-BCĐ ngày 30/3/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành tỉnh Bình Định về an toàn thực phẩm; Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 31/3/2023 của UBND tỉnh; Quyết định số 1192/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh

³⁴ Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh; Quyết định số 658/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 của UBND tỉnh; Quyết định số 748/QĐ-UBND ngày 05/3/202 của UBND tỉnh; Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29/01/2022 của UBND tỉnh; Quyết định số 389/QĐ-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh

³⁵ Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 14/10/2020; Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 21/05/2024; Công văn số 2431/UBND-VX ngày 16/4/2020; Công văn số 3325/UBND-VX ngày 07/5/2024; Công văn số 8166/UBND-VX ngày 14/10/2024

³⁶ Quyết định số 3651/QĐ-SYT ngày 22/12/2023 của Sở Y tế phê duyệt kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, hậu kiểm chuyên ngành về an toàn thực phẩm năm 2024; Quyết định số 21/QĐ-SYT ngày 05/01/2024 của Sở Y tế kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm tết Nguyên đán Giáp Thìn và Lễ hội Xuân năm 2024...

³⁷ Quyết định số 281/QĐ-SNN ngày 26/4/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Kế hoạch và dự toán chi tiết kinh phí thực hiện “Kế hoạch đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, gia tăng chế biến và phát triển thị trường nông lâm thủy sản năm 2024; Công văn số 1471/SNN-QLCL ngày 06/5/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 11/QĐ-SCT ngày 31/01/2024 của Sở Công Thương phê duyệt Kế hoạch kiểm tra của Sở Công Thương năm 2024; Kế hoạch số 31/KH-SCT ngày 26/3/2024 của Sở Công Thương triển khai các hoạt động quản lý an toàn thực phẩm ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh năm 2024...

³⁸ Từ năm 2019 đến năm 2023, cả 03 ngành (Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương) đã tiếp nhận 1.515 bản tự công bố của tổ chức, cá nhân; 09 bản đăng ký công bố sản phẩm và 35 hồ sơ xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm. Hầu hết các sản phẩm thực phẩm được sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh đã thực hiện đăng ký công bố sản phẩm, tự công bố sản phẩm và ghi nhãn thực phẩm trước khi đưa ra thị trường theo quy định

³⁹ Giai đoạn 2019 - 2023, ngành Y tế đã chủ trì, phối hợp kiểm tra 27.131 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống từ tuyến tỉnh đến tuyến xã, phường, thị trấn về an toàn thực phẩm. Năm 2024, Sở Y tế triển khai 05 cuộc thanh tra, 08 cuộc kiểm tra chuyên ngành đối với 261 tổ chức, cá nhân (88 tổ chức và 173 cá nhân); ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã triển khai 23 cuộc thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý và 64 chuyên tuần tra, kiểm soát trên các vùng biên (Chi cục Thủy sản thực hiện); thanh tra, kiểm tra 458 cơ sở (422 cá nhân, 36 tổ chức) sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý.

Sở Công Thương tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm an toàn, có nhãn hiệu, thương hiệu; phối hợp với các địa phương hỗ trợ cho 104 lượt sản phẩm thực phẩm tham gia 07 hội chợ trong tỉnh, ngoài tỉnh và phiên chợ nông sản, góp phần thúc đẩy sản xuất, hỗ trợ tiêu thụ các sản phẩm, thực phẩm an toàn cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

Trong lĩnh vực quản lý thuế, Cục Thuế tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh⁴⁰ ban hành và trực tiếp ban hành⁴¹ nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; các Chi cục Thuế cũng đã ban hành kế hoạch, thành lập Tổ triển khai quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh trên nền tảng số; triển khai các văn bản liên quan đến Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế và Thông tư số 23/2021/TT-BTC ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in phát hành, quản lý và sử dụng tem điện tử rượu và tem điện tử thuốc lá đến toàn thể cán bộ công chức trong toàn ngành.

Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra về thuế cũng được quan tâm, thực hiện thường xuyên. Toàn ngành Thuế đã tổ chức 1.679 cuộc thanh tra, kiểm tra (50 cuộc thanh tra, 1.629 cuộc kiểm tra) thuế trong giai đoạn 2019 - 2023 và 72 cuộc thanh tra, kiểm tra (01 cuộc thanh tra, 71 cuộc kiểm tra) trong năm 2024.

Kết quả quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử: Lũy kế đến năm 2023, Cục Thuế đã rà soát được 228 cá nhân kinh doanh thương mại điện tử, 29 cá nhân kinh doanh trên nền tảng số, 29 đơn vị khai nộp thuế nhà thầu cho tổ chức nước ngoài và 02 doanh nghiệp với tổng số thuế là 178.345,26 triệu đồng⁴²; Chi cục Thuế khu vực Tây Sơn - Vĩnh Thạnh đã thu thuế đối với 12 hộ kinh doanh trên nền tảng số, thương mại điện tử với tổng số 195 triệu đồng; Chi cục Thuế thị xã An Nhơn đã rà soát 246/362 hộ kinh doanh trên sàn thương mại điện tử, kết quả, quản lý thuế đối với 12 hộ (07 hộ có thuế và 05 hộ thu nhập thấp), 218 hộ không hoạt động tại địa

⁴⁰ Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 02/7/2021 về việc tăng cường công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử; Công văn số 3210/UBND-TH ngày 04/6/2021; Công văn số 7459/UBND-TH ngày 08/12/2022; Công văn số 4652/UBND-KT ngày 06/7/2023; Công văn số 5434/UBND-TH ngày 16/7/2024...

⁴¹ Công văn số 1260/CT-CNTT ngày 26/6/2020 đề nghị các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Bình Định phối hợp cung cấp bảng sao kê giao dịch của cá nhân, tổ chức có giao dịch nạp tiền từ các trang mạng xã hội Google, Facebook, Youtube chi trả; Công văn số 624/CT-CNTT ngày 26/4/2021 tiếp tục đề nghị các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh Bình Định phối hợp cung cấp bảng sao kê giao dịch của cá nhân, tổ chức có giao dịch nạp tiền từ các trang mạng xã hội Google, Facebook, Youtube chi trả; Quyết định số 754/QĐ-CT ngày 06/7/2021 thành lập Tổ quản lý thuế đối với hoạt động mua bán, cung cấp hàng hóa, dịch vụ trên nền tảng số đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh tại Cục Thuế tỉnh Bình Định; Công văn số 2028/CTBDI-CNTT ngày 07/06/2024 quyết liệt triển khai hiệu quả việc quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền theo Công điện số 01/CĐ-TCT...

⁴² Năm 2020: 42.064,11 triệu đồng; năm 2021: 44.821,02 triệu đồng; năm 2022: 44.272,42 triệu đồng; năm 2023: 47.187,71 triệu đồng

chi đã đăng ký, 16 hộ, cá nhân kinh doanh bị trùng lặp; đã thu 375,7 triệu đồng tiền thuế, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm, UBND tỉnh ban hành các Quyết định thực hiện Quy hoạch phát triển ngành xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030⁴³ nhằm xác định định hướng phát triển, nguồn lực và phân kỳ đầu tư, tạo điều kiện cho các đơn vị hoạt động xuất bản, in, phát hành phát huy tiềm năng, phát triển ổn định và bền vững, vừa phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị của tỉnh vừa tổ chức tốt việc sản xuất - kinh doanh.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên đôn đốc, ban hành văn bản⁴⁴ hướng dẫn công tác quản lý nhà nước lĩnh vực xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm đối với Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố, cơ sở in, phát hành xuất bản phẩm; tích cực phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Thông tin và Truyền thông, Nhà xuất bản, lực lượng có liên quan⁴⁵ thực hiện thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất.

Giai đoạn 2019 - 2023, Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông, Đội liên ngành phòng, chống in lậu tỉnh đã tiến hành 04 cuộc thanh, kiểm tra theo kế hoạch đối với 41 cơ sở in và 17 cơ sở phát hành xuất bản phẩm. Qua đó, phát hiện, xử lý và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, thiếu sót của các cơ sở hoạt động in, phát hành xuất bản phẩm; đã thẩm định và cấp 528 giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh, 05 giấy phép tổ chức hội chợ triển lãm xuất bản phẩm, 01 giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm, xác nhận đăng ký hoạt động in cho 36 cơ sở; thường xuyên theo dõi, kiểm tra công tác kiểm duyệt nội dung thông tin trước và sau khi phát hành xuất bản phẩm; nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời đối với những trường hợp sai phạm.

Ngoài ra, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định công bố thủ tục hành chính, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực an toàn thực phẩm, xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm thuộc thẩm quyền.

⁴³ Quyết định số 4080/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Bình Định đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 phê duyệt Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Bình Định đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 30/10/2018 thực hiện Quy hoạch phát triển xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm tỉnh Bình Định giai đoạn 2018-2020.

⁴⁴Công văn số 960/STTTT-TTBCXB ngày 08/8/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 72/2022/NĐ-CP ngày 04/10/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 và Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động in; Công văn số 745/STTTT-TTBCXB ngày 27/6/2023; Văn bản số 1347/STTTT-TTBCXB ngày 29/11/2021; Văn bản số 601/STTTT-TTBCXB ngày 08/6/2021; Văn bản số 87/STTTT-TTBCXB ngày 27/01/2021; Văn bản số 183/STTTT-TTBCXB ngày 16/3/2020 về việc kiểm tra, rà soát và thu hồi xuất bản phẩm; Văn bản số 1179/STTTT-TTBCXB ngày 27/11/2020 về việc rà soát, nộp xuất bản phẩm lưu chiểu; Văn bản số 1086/STTTT-TTBCXB ngày 04/11/2020 hướng dẫn thực hiện hoạt động quảng cáo trên bản tin, tài liệu xuất bản không kinh doanh; Văn bản số 461/STTTT-TTBCXB ngày 26/6/2019 về việc tăng cường công tác kiểm tra, quản lý hoạt động phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn.

⁴⁵ Công an tỉnh, Cục Quản lý thị trường tỉnh

- Tình hình giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, khởi kiện hành chính:

Năm 2024, các cấp, ngành trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 4.269 đơn/4.200 vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh⁴⁶. Kết quả, Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan đã xem xét, giải quyết 569/628 vụ khiếu nại (90,61%) và 30/32 vụ tố cáo (93,75%). Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 5.352 triệu đồng và 470 m² đất các loại.

b) Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân

Phần lớn các tổ chức, cá nhân đã tuân thủ đầy đủ pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm. Tuy nhiên, qua thanh tra, kiểm tra cũng cho thấy ý thức tuân thủ pháp luật của một bộ phận người dân, doanh nghiệp còn chưa cao. Cụ thể:

- Lĩnh vực an toàn thực phẩm: Giai đoạn 2019 - 2023, ngành Y tế đã kiểm tra, phát hiện 933/27.131 cơ sở vi phạm; đã xử lý 219/933 cơ sở với tổng số tiền phạt 756.889.500 đồng, 714 cơ sở còn lại là các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, mang tính thời vụ, kinh doanh thức ăn đường phố thuộc tuyến xã quản lý, lần đầu vi phạm, sau khi được kiểm tra, nhắc nhở đã có biện pháp khắc phục kịp thời nên không xử phạt. Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản kiểm tra tại 57 cơ sở, xử lý vi phạm hành chính 03 cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm với số tiền 14.000.000 đồng.

Năm 2024, Sở Y tế đã ban hành 35 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 08 tổ chức và 27 cá nhân vi phạm về an toàn vệ sinh thực phẩm, hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và kinh doanh thuốc ngoài công lập; tổng số tiền phạt 301.000.000 đồng. Các tổ chức, cá nhân vi phạm đã chấp hành, nộp phạt vào Kho bạc Nhà nước theo quy định; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phát hiện, ban hành 35 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền phạt 370.750.000 đồng.

- Lĩnh vực quản lý thuế: Toàn ngành Thuế đã thực hiện 1.679 cuộc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm với tổng số tiền 148.152 triệu đồng⁴⁷. Đối với các doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử, giai đoạn 2019 - 2023, hướng đến mục tiêu doanh nghiệp tự giác kê khai, nộp thuế theo pháp luật, do đó, không phát sinh số thuế tăng thêm, xử lý về thuế qua công tác thanh tra, kiểm tra. Năm 2024, ngành Thuế đã thực hiện 72 cuộc thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm với tổng số tiền 9.598 triệu đồng⁴⁸. Riêng đối với các doanh nghiệp kinh doanh thương mại điện tử đã xử

⁴⁶ 1.107 đơn/1.093 vụ việc khiếu nại (đất đai, nhà ở có 905 vụ việc (82,80%), chế độ, chính sách có 52 vụ việc (4,76%); lĩnh vực hành chính khác có 77 vụ việc (7,04%); tư pháp có 20 vụ việc (1,83%); lĩnh vực khác có 39 vụ việc (3,57%)); 109 đơn/101 vụ việc tố cáo (đất đai, nhà ở có 47 vụ việc (46,53%), chế độ, chính sách có 07 vụ việc (6,93%), công chức, công vụ có 19 vụ việc (18,81%); lĩnh vực hành chính khác có 18 vụ việc (17,82%); tư pháp có 05 vụ việc (4,95%); lĩnh vực khác có 05 vụ việc (4,95%)) và 3.053 đơn/3.006 vụ việc kiến nghị, phản ánh

⁴⁷ Thanh tra 50 cuộc, xử lý 15.682 triệu đồng; kiểm tra 1.629 cuộc, xử lý 132.470 triệu đồng

⁴⁸ 01 cuộc thanh tra, xử lý 7.177 triệu đồng; 71 cuộc kiểm tra, xử lý 2.421 triệu đồng

lý 02 doanh nghiệp; truy thu thuế thu nhập danh nghiệp 187,2 triệu đồng và xử phạt vi phạm hành chính 69,7 triệu đồng.

- Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm: Sở Thông tin và Truyền thông đã nhắc nhở, cảnh cáo đối với 26 cơ sở in và 02 cơ sở phát hành có hạn chế, khuyết điểm; xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 nhà sách; chuyển hồ sơ cho cơ quan điều tra đối với 03 cơ sở phát hành xuất bản phẩm.

UBND cấp huyện cũng đã tổ chức kiểm tra và xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực này theo thẩm quyền⁴⁹.

4. Nhận định chung về kết quả theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật

Công tác thi hành pháp luật về an toàn thực phẩm, quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử, xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã được triển khai thường xuyên, nghiêm túc và đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện được chú trọng từ xây dựng kế hoạch, phân công cán bộ, công chức phụ trách đến phối hợp tổ chức thực hiện, bố trí kinh phí, mua sắm trang thiết bị, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, đúng quy định. Từ đó, ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân được nâng cao, góp phần ngăn chặn, giảm thiểu các hành vi vi phạm pháp luật, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội, đời sống Nhân dân.

Tuy nhiên, việc đảm bảo các điều kiện thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm vẫn còn tồn tại, hạn chế. Kinh phí bố trí chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

- Lĩnh vực xuất bản, in, phát hành: Việc xây dựng chiến lược, định hướng, quy hoạch phát triển phù hợp với Luật Xuất bản còn chậm và chưa mang tính dự báo cao. Một số cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chưa đúng mức đến việc triển khai các nội dung của Luật Xuất bản. Các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung được ban hành dàn trải, đặc biệt là các Nghị định, Thông tư quy định về hoạt động in, chưa kịp thời hợp nhất, gây khó khăn cho cả công tác quản lý và việc tra cứu, tìm hiểu, thực hiện của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp. Cơ chế quản lý, kiểm soát các doanh nghiệp in ấn, phát hành tư nhân vẫn còn lỏng lẻo, thiếu chế tài xử lý hiệu quả; chưa thúc đẩy phát triển các cơ sở pháp hành ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, biển, đảo.

⁴⁹ Lĩnh vực an toàn thực phẩm: UBND huyện Tuy Phước đã xử phạt 40 cá nhân, hộ sản xuất kinh doanh cá thể với số tiền 124.800.000 đồng (riêng năm 2024: 04 trường hợp, xử phạt 12.000.000 đồng), các cá nhân, cơ sở vi phạm đã chấp hành và nộp phạt vào ngân sách Nhà nước theo quy định; UBND thị xã An Nhơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 19 trường hợp với số tiền 59.000.000 (đã chấp hành xong); UBND thị xã Hoài Nhơn đã kiểm tra 132/135 cơ sở, nhắc nhở 02 cơ sở, lập biên bản xử lý vi phạm hành chính 01 cơ sở vi phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; UBND huyện Hoài Ân đã xử phạt 01 cá nhân với số tiền 2.000.000 đồng (đã thi hành xong); UBND TP. Quy Nhơn đã tiến hành kiểm tra và phát hiện, xử lý 04 vụ vi phạm hành chính...

Lĩnh vực quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử: Chi cục Thuế khu vực Tuy Phước – Vân Canh đã kiểm tra và xử phạt 01 tổ chức kinh doanh; Chi cục Thuế TP. Quy Nhơn đã phát hiện, xử lý 05 vụ vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý thuế.

- Lĩnh vực quản lý thuế: Việc xác định đúng bản chất giao dịch để tính thuế hoạt động kinh doanh thương mại điện tử còn gặp khó khăn; công tác kiểm tra, xử lý còn hạn chế, chủ yếu là tuyên truyền, vận động để doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh tự giác thực hiện đăng ký thuế, kê khai nộp thuế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với công tác theo dõi thi hành pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp phối hợp với các bộ, ngành liên quan tăng cường hướng dẫn chuyên sâu nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành.

2. Đối với lĩnh vực trọng tâm, liên ngành

2.1. Lĩnh vực an toàn thực phẩm

- Tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm: Thực hiện Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, việc tập huấn và xác nhận kiến thức do chủ cơ sở tổ chức thực hiện. Bộ Y tế chưa có hướng dẫn về công tác này. Do đó, việc tập huấn, xác nhận kiến thức cho chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm hiện nay có nhiều bất cập, tồn tại, nhiều người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm nhưng không hiểu biết đầy đủ về an toàn thực phẩm, nhiều hành vi không đảm bảo an toàn thực phẩm vẫn còn tồn tại và khó thay đổi. Do đó, đề nghị Bộ Y tế sớm ban hành văn bản hướng dẫn việc tập huấn, xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế quản lý.

- Việc quản lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố (không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm) theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm còn nhiều bất cập. Thực tế, các cơ sở không có đăng ký kinh doanh, kinh doanh thức ăn đường phố, nhà hàng trong khách sạn, bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống lưu động... là những đối tượng có nguy cơ cao xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm. Do đó, đề nghị Bộ Y tế hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với loại hình kinh doanh dịch vụ ăn uống và kinh doanh thức ăn đường phố.

- Về tự công bố sản phẩm, tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm và xác nhận nội dung quảng cáo, kiến nghị:

+ Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tăng cường ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn (QCVN, TCVN) đối với sản phẩm, nhóm sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý.

+ Bộ Y tế tiếp tục ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định về kiểm nghiệm chỉ tiêu an toàn để phục vụ cho công tác công bố sản phẩm.

+ Tiếp tục hoàn thiện, ban hành hệ thống Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia và mức giới hạn an toàn đối với các sản phẩm, nhóm sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực Công thương theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 39 Nghị định số 15/2018/NĐCP ngày 02/2/2018 của Chính phủ nhằm tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hoạt động tự công bố sản phẩm.

- Đề nghị nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật An toàn thực phẩm theo hướng phân định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước theo hướng thống nhất một đầu mối làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm từ trung ương đến địa phương.

- Đề nghị sửa đổi, bổ sung các VBQPPL có liên quan đến xử lý vi phạm an toàn thực phẩm theo hướng tăng nặng chế tài, cơ chế xử lý vi phạm cần nghiêm khắc, mang tính răn đe cao hơn. Cụ thể, cần tăng mức tiền phạt đối với tất cả các hành vi vi phạm hành chính của cá nhân và tổ chức. Đồng thời, tăng cường áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả. Cần đưa vào khung xử lý hình sự đối với các hành vi sử dụng chất cấm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm với số lượng lớn, phạm vi rộng hoặc tái phạm... để tương xứng với tác hại của hành vi gây ra cho cộng đồng và xã hội. Ngoài ra, cần áp dụng đồng bộ việc công bố công khai danh sách những hộ gia đình, cơ sở sản xuất kinh doanh hàng hóa có hành vi sử dụng chất cấm đã bị xử lý trên các kênh truyền thông chính thống của địa phương, khu vực và cả nước trong một thời hạn nhất định. Điều này sẽ tác động lớn đến nhận thức, đạo đức kinh doanh của cá nhân, tổ chức, khắc phục tình trạng coi thường sức khỏe, tính mạng của con người vì mục tiêu lợi nhuận.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát an toàn thực phẩm đối với hoạt động kinh doanh sản phẩm thực phẩm trên các nền tảng số, sàn giao dịch thương mại điện tử còn gặp nhiều khó khăn, công tác quản lý chủ yếu thông qua tuyên truyền nhằm nâng cao trách nhiệm của người bán và kiến thức về an toàn thực phẩm cho người mua. Do vậy, đề nghị cấp có thẩm quyền sớm bổ sung quy định pháp luật về quản lý các cơ sở kinh doanh thực phẩm trên nền tảng số, thương mại điện tử để tạo hành lang pháp lý phục vụ công tác quản lý nhà nước, từng bước đáp ứng nhu cầu hội nhập kinh tế.

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về nguồn gốc thực phẩm, các cơ sở sản xuất kinh doanh thực phẩm chưa hoàn thiện.

2.2. Lĩnh vực quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử

Với thực trạng quản lý thuế đối với hoạt động thương mại điện tử hiện nay, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định có một số kiến nghị trong lĩnh vực này như sau:

- Sửa đổi các quy định về các sàn thương mại điện tử, trong đó, yêu cầu các sàn thương mại điện tử phải kết nối, chia sẻ dữ liệu về cơ quan thuế để theo dõi, quản lý.

- Có quy định các sàn thương mại điện tử phải có thông tin định danh.

- Bổ sung, hoàn thiện khung hành lang pháp lý trong việc khai thác, cung cấp thông tin từ các ngân hàng thương mại qua giao dịch chuyển tiền phát sinh phục vụ công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, kinh doanh thương mại điện tử.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý theo hướng đảm bảo nguyên tắc công bằng giữa kinh doanh truyền thông và kinh doanh thương mại điện tử: Hoàn thiện quy định pháp luật về thuế để tăng cường trách nhiệm của các nền tảng số, các sàn giao dịch thương mại điện tử trong việc kê khai nộp thuế cho các thương nhân hoạt động trên nền tảng số. Xác định rõ giới hạn trách nhiệm bảo mật thông tin của các tổ chức, cá nhân liên quan để vừa đảm bảo chống thất thu thuế, vừa đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cá nhân kinh doanh thương mại điện tử.

2.3. Lĩnh vực xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đề xuất, kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông:

- Tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản và các văn bản hướng dẫn thi hành cho phù hợp với thực tế; đồng thời, rà soát, đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ giữa các quy định về xuất bản, in, phát hành với các lĩnh vực khác có liên quan như: An ninh trật tự, tài nguyên môi trường, thuế, phí, bản quyền...

- Sớm ban hành quy định cụ thể đối với việc đăng ký hoạt động phát hành xuất bản phẩm và loại hình kinh doanh sách online; hoạt động phát hành sách kèm các chương trình khác (không phải kinh doanh, phát hành sách truyền thống) nhằm đảm bảo chất lượng, nội dung sách khi đến tay bạn đọc và công bằng giữa các thành phần tham gia thị trường xuất bản, phát hành sách.

- Tiếp tục hoàn thiện pháp luật về xuất bản, nhất là việc kiểm soát xuất bản điện tử; phân cấp cụ thể trong việc kiểm tra xuất bản, in và phát hành xuất bản phẩm.

Trên đây là kết quả công tác theo dõi THTHPL năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLXLVPHC&TDTHPL, Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP, PVP TD;
- Lưu: VT, K11.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

Biểu mẫu số 1

BẢNG TỔNG HỢP VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT BAN HÀNH KHÔNG KỊP THỜI, KHÔNG ĐẦY ĐỦ

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Văn bản được quy định chi tiết			Văn bản quy định chi tiết				Ghi chú
	Tên văn bản	Ngày có hiệu lực	Nội dung giao quy định chi tiết	Tên văn bản	Ngày có hiệu lực	Nội dung chưa quy định chi tiết	Nguyên nhân/ lý do	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
				Không có				

Ghi chú:

- (1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập Báo cáo.
- (2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.
 - Cột (2): Ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản được quy định chi tiết.
 - Cột (3): Ghi ngày, tháng, năm văn bản được quy định chi tiết có hiệu lực thi hành.
 - Cột (4): Liệt kê cụ thể các điều, khoản, điểm giao quy định chi tiết. Ví dụ: Điểm a khoản 2 Điều 3,...
 - Cột (5):
 - Nếu đã được ban hành thì ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản quy định chi tiết.
 - Nếu chưa ban hành thì ghi tên gọi dự kiến của văn bản quy định chi tiết.
 - Cột (6):
 - Nếu đã được ban hành thì ghi ngày, tháng, năm văn bản quy định chi tiết có hiệu lực thi hành.
 - Nếu đang trong quá trình soạn thảo thì ghi "Chưa ban hành".
 - Cột (7): Liệt kê cụ thể các điều, khoản, điểm giao nhưng chưa được quy định chi tiết.
 - Cột (8): Ghi nguyên nhân hoặc lý do của việc ban hành văn bản quy định chi tiết không kịp thời, không đầy đủ.
 - Cột (9): Ghi nội dung giải thích thêm hoặc lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC QUY ĐỊNH KHÔNG BẢO ĐẢM TÍNH THỐNG NHẤT,
ĐỒNG BỘ CỦA VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT**
(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Văn bản quy định chi tiết	Quy định không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ			Căn cứ xác định nội dung không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ	Tình trạng xử lý			Ghi chú
		Trái văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên	Mâu thuẫn, chồng chéo với văn bản quy phạm pháp luật khác	Mâu thuẫn, chồng chéo giữa các quy định của văn bản quy định chi tiết		Đã xử lý theo thẩm quyền	Đã kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý	Chưa xử lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
	Không có								

Ghi chú:

- (1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập Báo cáo.
- (2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.
- 1. Cột (2): Ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản quy định chi tiết.
- 2. Cột (3), (4) và (5): Liệt kê cụ thể điều, khoản, điểm của văn bản quy định chi tiết không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ theo các nội dung tương ứng.
- 3. Cột (6): Ghi cụ thể tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản, điều, khoản, điểm là căn cứ để xác định nội dung không bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của văn bản quy định chi tiết.
- 4. Cột (7), (8): Ghi cụ thể một trong những hình thức xử lý (hủy bỏ; bãi bỏ; thay thế; sửa đổi, bổ sung; đình chỉ thi hành hoặc tạm đình chỉ thi hành).
- 5. Cột (9): Ghi cụ thể “Chưa xử lý theo thẩm quyền” hoặc “Chưa kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý”.
- 6. Cột (10): Ghi nội dung giải thích thêm hoặc lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC QUY ĐỊNH KHÔNG BẢO ĐẢM TÍNH KHẢ THI CỦA VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT*(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*

STT	Văn bản quy định chi tiết	Quy định không bảo đảm tính khả thi		Diễn giải nội dung không phù hợp với thực tế hoặc không rõ ràng, cụ thể	Tình trạng xử lý			Ghi chú
		Không phù hợp với thực tế	Không rõ ràng, cụ thể		Đã xử lý theo thẩm quyền	Đã kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý	Chưa xử lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
	Không có							

Ghi chú:

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.

1. Cột (2): Ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản quy định chi tiết.

2. Cột (3), (4): Liệt kê cụ thể điều, khoản, điểm của văn bản quy định chi tiết không bảo đảm tính khả thi theo các nội dung tương ứng.

3. Cột (6), (7): Ghi cụ thể một trong những hình thức xử lý (hủy bỏ; bãi bỏ; thay thế; sửa đổi, bổ sung; đình chỉ thi hành hoặc tạm đình chỉ thi hành).

4. Cột (8): Ghi cụ thể “Chưa xử lý theo thẩm quyền” hoặc “Chưa kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý”.

5. Cột (9): Ghi nội dung giải thích thêm hoặc lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN KHÔNG KỊP THỜI, KHÔNG ĐẦY ĐỦ
(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Thời hạn thực hiện	Tình trạng xử lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Không có			

Ghi chú:

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.

1. Cột (2): Ghi cụ thể các nhiệm vụ được giao trong văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, văn bản khác của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

2. Cột (3): Ghi cụ thể ngày, tháng, năm phải hoàn thành nhiệm vụ được giao trong văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, văn bản khác của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền.

3. Cột (4):

- Nếu đã hoàn thành thì ghi cụ thể ngày, tháng, năm hoàn thành nhiệm vụ.

- Nếu đang thực hiện thì ghi “Chưa hoàn thành”.

4. Cột (5): Ghi nội dung giải thích thêm hoặc lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.

**BẢNG TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN ĐƯỢC BAN HÀNH ĐỂ HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT
KHÔNG BẢO ĐẢM TÍNH CHÍNH XÁC, THỐNG NHẤT**

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật	Tình trạng xử lý	Căn cứ xử lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Không có			

Ghi chú:

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.

1. Cột (2): Ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản được ban hành để hướng dẫn áp dụng pháp luật có nội dung không bảo đảm tính chính xác, thống nhất.

2. Cột (3): Ghi cụ thể tình trạng xử lý:

- Nếu đã xử lý theo thẩm quyền thì ghi rõ một trong những hình thức xử lý (đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thay thế, thu hồi,...).

- Nếu chưa xử lý thì ghi cụ thể “Chưa xử lý theo thẩm quyền” hoặc “Chưa kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý”.

3. Cột (4): Ghi cụ thể căn cứ của việc xử lý là do vi phạm về thẩm quyền hoặc trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định pháp luật.

4. Cột (5): Ghi nội dung giải thích thêm hoặc lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC VĂN BẢN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT KHÔNG BẢO ĐẢM TÍNH CHÍNH XÁC, THỐNG NHẤT

(Kèm theo Báo cáo số:/BC-UBND ngày/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Văn bản áp dụng pháp luật	Tình trạng xử lý	Căn cứ xử lý	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
	Không có			

Ghi chú:

(1) Chữ viết tắt tên của cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.

1. Cột (2): Ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu và tên gọi của văn bản áp dụng pháp luật có nội dung không bảo đảm tính chính xác, thống nhất.

2. Cột (3): Ghi cụ thể tình trạng xử lý:

- Nếu đã xử lý theo thẩm quyền thì ghi rõ một trong những hình thức xử lý (đính chính, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành văn bản thay thế,...).

- Nếu chưa xử lý thì ghi cụ thể “Chưa xử lý theo thẩm quyền” hoặc “Chưa kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý”.

3. Cột (4): Ghi cụ thể căn cứ của việc xử lý là do vi phạm về thẩm quyền hoặc có nội dung trái với quy định pháp luật hoặc vi phạm về trình tự, thủ tục.

4. Cột (5): Ghi nội dung giải thích thêm hoặc lý do không điền được thông tin vào các cột trước đó.